



## LÁ THƯ MỤC VỤ

Tôi đi vượt biên đến lần thứ bốn mới thoát. Hai chuyến đầu đều bị bắt nhốt vào tù rồi trại cải tạo. Lần thứ ba cũng bị bắt, bị trói thúc ké mà như phép lạ có người cởi trói dùm nhờ đó chạy thực mạng thoát về đến nhà sau một đêm nằm chờ sáng ngoài cánh đồng và đi bộ 5 cây số đến bờ sông đón ghe ra chợ rồi nằm ếm lại ở nhà người dẫn đường đến chiều đón xe về nhà.

Trong hai chuyến đầu qua những tháng ngày ở tù chung, tôi quen thân với một anh không phải công giáo. Anh ta nhỏ hơn tôi hai tuổi, tính khí bốc đồng nhưng rất tốt bụng. Anh ta thường chia sẻ đồ ăn cho tôi khi có thăm nuôi. Và vì tiếp xúc nhiều với những người công giáo khi quen tôi, nên khi ở trại cải tạo Bến Giá anh đã được một cha thuộc Giáo Phận Vĩnh Long rửa tội. Cha này trước là giáo sư của chủng viện, nên anh ta nể phục và xin học đạo với Ngài. Bây giờ anh ta còn kẹt lại Việt Nam nhưng vẫn là một tín hữu tích cực và ngoan đạo.

Với những người như anh ta, hành trình đức tin là một gặp gỡ tình cờ trong hoàn cảnh khó khăn thiếu thốn của trại giam. Qua những người anh ta tiếp xúc, cách nào đó anh ta được Chúa soi sáng dẫn đường mà đến gặp Ngài rồi tin vào Ngài. Những người khác có thể hành trình dài hơn như giáo sư Nguyễn Khắc Dương, một trí thức sinh ra trong một gia đình Nho Giáo, có người theo Cộng Sản như anh của ông là Giáo Sư Nguyễn Khắc Viện. Từ ác cảm đối với Giáo Hội Công Giáo, qua 6 năm học tại trường Thiên Hựu Huế, ông dần khám phá ra Chúa Giêsu như lời chia sẻ của ông *“Cuộc đời của Đức Giêsu trước hết gọi lên lòng thương của tôi đối với một người vô tội bị oan khiên, sau là sự hấp dẫn của một người dịu dàng, đơn sơ, bình dị. Có thể nói tình cảm đầu tiên đối với Ngài là lòng thương mến (có pha trộn một chút tội nghiệp nào đó) hơn là lòng tôn kính đối với một bậc tôn sư: có một cái gì như tình bạn ít nhiều bình đẳng giữa hai người cùng hội cùng thuyền. Ấn tượng đầu tiên đối với Ngài có cái gì tương tự như sự an ủi của mẹ hiền, bạn quý, hàn gấm thương đau, khuyết điểm, khuyến khích về mặt cảm tính khi chán nản; sưởi ấm cõi lòng khi cô đơn – nhiều hơn là một vị tôn sư dạy một giáo thuyết”*... *“Sự hấp dẫn của chúa Giêsu hình như do chính con người và cuộc đời của Ngài từ việc sinh ra trong máng cỏ, qua 30 năm âm thầm lặng lẽ, ba năm nay đây mai đó, trà trộn với dân chúng, rồi bị giết oan, nhiều hơn là do đạo lý Ngài truyền dạy. Bởi vì, xét về mặt tâm lý đạo đức thì các bài dạy của Ngài cũng chẳng có gì là cao siêu tuyệt vời, nhưng điều làm cho tôi cảm mến Ngài chính là “con người” và “cuộc sống” (gồm cả cái chết của Ngài): sa “personne” et sa “vie”. Đã có cảm tình với Ngài rồi thì khó quên, khó phai và hình như càng lâu càng thấm thiết hơn... Đối với các bậc thánh hiền khác, thì có thể nhớ bài dạy của các Ngài mà quên đi con người và cuộc đời của các ngài. Đối với Đức Giêsu thì khác hẳn: đôi khi quên lời Người dạy, nhưng chính Ngài thì không quên được. Và có lẽ càng hay sống trái lời Ngài dạy, thì hình ảnh Ngài lại càng thêm xoáy vào tâm khảm... nhớ quay nhớ quắt, nhớ quặn quại đến độ không chịu được! Thông minh, tài trí, dũng cảm... Có lẽ nhiều người hơn Giêsu, nhưng đáng yêu nhất thì có thể chỉ có duy nhất một mình Ngài mà thôi!”*

GS Nguyễn Khắc Dương chẳng những có cảm tình với Chúa Giêsu mà còn dần dà có cảm tình với Giáo Hội Công Giáo nhờ gương sáng của các tín hữu mà ông có dịp tiếp xúc theo lời kể của ông *“Năm 1945 quả là Năm Đại Hồng Phúc đối với riêng tôi”* làm thay đổi hẳn tương quan của tôi đối với Giáo Hội. Từ từ, tôi nhận ra *“trong một môi trường chịu ảnh hưởng của Chúa Giêsu Na-da-rét, tương quan liên-ngã-vị (relation intersubjective, interpersonnelle) cũng đậm đà hơn. Một gia đình, một họ đạo, một cơ sở Kitô giáo nào cũng mang màu sắc ấy (dù trình độ văn hóa và kể cả trình độ đạo đức cá nhân có thể là thấp)”*. Bầu không khí của cộng đoàn Công Giáo luôn *“có cái gì thân hữu, đầm ấm”*. Dù có thể lắm lúc xảy ra cãi cọ tranh chấp, *“nhưng vẫn là có nhau – nghĩa là dù tốt hay xấu đều có nhau, đều có tương quan liên- ngã-vị, hữu ngã và hữu tha trong cái với nhau”*... *“Cái tương quan liên-ngã-vị quan trọng như vậy là vì từ trong nguồn gốc của mỗi hữu thể, tức là trong Mẫu Nhiệm Thiên Chúa tương quan lập hữu giữa Ba Ngôi (Cha, Con và Thần Khí) không phải là một tùy thể thêm vào một hữu thể nòng cốt; nhưng chính là “bản tính” của hữu thể. Nơi con người cái tương quan là cha, là con, là thầy, là trò chỉ là một chuyện phụ thuộc, có vớt bỏ đi vẫn còn có con người. Còn nơi Thiên Chúa: Chúa Cha chỉ là Cha thôi, nếu không là Cha thì không còn gì nữa, cho nên chính cái tương quan ấy (Cha, Con, Thần Khí...) là bản tính của Hữu thể”*. Ông nhận ra Chúa qua các môn đệ của Ngài nên năm 1949 ông gia nhập Giáo Hội Công Giáo và vì sau này là giảng sư của Đại Học Đà Lạt ông đã là thầy dạy của rất nhiều linh mục và giám mục Việt Nam hiện nay. (Trích trong bài viết của tác giả Vũ Văn An đăng trên vietcatholic.net)

Lễ Hiền Linh là lễ Thiên Chúa tỏ mình ra cho dân ngoại. Khi xưa Chúa đã cho ngôi sao lạ dẫn đường ba nhà hiền triết Đông Phương đến Belem để gặp Con Vua Trời nằm trong máng cỏ tanh hôi và triều bái Người. Bây giờ Chúa vẫn dùng những “Ngôi Sao Lạ” là chúng ta, những người tầm thường tội lỗi, để dẫn những người muốn tìm Chúa đến gặp Ngài. Mong sao, cộng đoàn chúng ta luôn mang trong mình ‘nhân chứng của ánh sáng’ để những người chưa nhận biết Chúa nhận ra khuôn mặt của Ngài nơi chúng ta mà đến và triều bái Ngài như ba nhà hiền triết xưa.